

Bản án số: 117/2018/HSPT

Ngày: 04-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bạch Đăng Thi

Các thẩm phán: Ông Ngô Quang Dũng

Ông Ong Thân Thắng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Văn Quang- Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tùng- Kiểm sát viên.

Ngày 04/10/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 160/2018/TLPT-HS ngày 30/8/2018 đối với bị cáo Hoàng Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 51/2018/HSST ngày 18/07/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

**** Bị cáo:***

Họ và tên: **Hoàng Văn T**, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1983; Nơi đăng ký HKTT: thôn N, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nơi ở: thôn N, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán chí; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 08/12; Họ tên bố: Hoàng Văn P (đã chết); Họ tên mẹ: Hoàng Thị T1 (đã chết); Vợ là Trần Thị T2; Có 2 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn T: Bà Thân Thị Thúy Vân, ông Thân Văn Lợi - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Giang (bà Vân có mặt, ông Lợi vắng mặt).

Ngoài ra vụ án còn có bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, một người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi sáng ngày 07/11/2017, Hoàng Văn T, sinh năm 1983, trú tại thôn N, xã K, huyện L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại xe Angel, biển số 98H1-

7827 (xe mô tô T mượn của ông Trần Văn T3, sinh năm 1961 ở cùng thôn và là bố vợ của T) đi đến nhà ông Lục Văn B, sinh năm 1967, trú tại thôn T, xã K, huyện L để bốc gỗ thuê. Đến buổi trưa cùng ngày, gia đình ông B có làm cơm mời thợ làm thuê ăn cơm tổng kết nhóm thợ bốc gỗ. Trong lúc ăn cơm Hoàng Văn T có uống rượu cùng mọi người. Sau khi ăn cơm xong, khoảng 14 giờ cùng ngày T điều khiển xe mô tô, biển số 98H1- 7827 một mình đi từ nhà ông B theo đường bê tông liên thôn về hướng thôn B, xã K, huyện L để về nhà. Do trước đó đã uống rượu nên khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông T không làm chủ được phương tiện nên xe mô tô do T điều khiển đã đi lấn sang phần đường của xe ngược chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Wave biển số 98E1-451.93 do ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1954, trú tại thôn B, xã K, huyện L điều khiển đi ngược chiều, sau xe chở cháu Nguyễn Duy Q, sinh năm 2010 (là cháu nội của ông H). Hậu quả ông H, T và cháu Q đều bị thương và đều được đưa đến Bệnh viện Đa khoa khu vực Lục Ngạn cấp cứu. Ông H do bị thương tích nặng đã được chuyển tiếp đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang và Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức Hà Nội để cấp cứu điều trị, đến ngày 13/11/2017 thì ông H tử vong. T điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Lục Ngạn đến ngày 13/11/2017 thì ra viện về nhà. Cháu Nguyễn Duy Q sau khi chụp chiếu kiểm tra không bị thương tích gì nên được cho về nhà.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Hoàng Văn T tại thời điểm 15 giờ 00 ngày 07/11/2017 tại Bệnh viện đa khoa huyện Lục Ngạn, có sự chứng kiến của điều dưỡng viên khoa ngoại Bệnh viện đa khoa khu vực Lục Ngạn, xác định nồng độ cồn trong hơi thở của T là: 0.521 mg/l.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường bê tông liên thôn thuộc thôn N, xã K, huyện L nối từ thôn Bằng Công vào thôn Nương xã Kiên Thành mặt đường trải bê tông phẳng, rộng 354cm, hai bên lề đường đất rộng 50cm mọc nhiều cây dại, tại vị trí tai nạn có khúc ngoặt về bên trái hướng từ thôn Bằng Công đi thôn Nương. Đường không có biển báo, không có vạch kẻ đường.

Tại hiện trường có 02 xe mô tô đồ, 01 vết mài trượt mặt đường, 01 vết xước, 01 đám chất nhỏ giọt màu đen, 01 đám chất màu đỏ giống máu.

Điểm mốc là cột cổng phải (theo hướng nhìn từ ngoài vào trong nhà) của gia đình ông Đàm Văn B, sinh năm 1976, thuộc thôn N, xã K, huyện L. Lấy mép đường bê tông phải hướng thôn Bằng Công – thôn Nương làm mép đường chuẩn.

Các dấu vết xác định tại hiện trường:

- Trên mặt đường có một xe mô tô nhãn hiệu SYM loại xe Angel, biển số 98H1 – 7827, màu nâu, đồ nghiêng phải, đầu xe hướng về thôn Bằng Công (Kiên Thành), thân xe dọc theo trục đường. Trục trước xe cách mép đường chuẩn 170cm,

cách điểm mốc là 1110cm, trục sau xe cách mép đường chuẩn 207cm, để chân trước bên phải cách mép đường chuẩn 188cm. Cạnh xe có một số mảnh nhựa vỡ rải rác.

- Trên mép đường chuẩn phía sau vị trí xe mô tô 98H1 – 7827 hướng về thôn Nương là xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu xanh, biển số 98E1 – 451.93, đổ nghiêng phải. Trục trước xe cách mép đường chuẩn 105cm, trục sau xe nằm trên mép đường chuẩn, đầu xe hướng về trung tâm thôn Nương.

- Tại vị trí đuôi xe mô tô 98E1 – 451.93 đổ trên mặt đường có vết mài trượt mặt đường bám dính chất màu đen, kí hiệu số 1, kích thước (147x30)cm, theo chiều từ tâm đường vào mép đường chuẩn. Tâm vết cách mép đường chuẩn 40cm, cách trục sau xe mô tô 98E1 – 451.93 là 175cm, cách trục trước xe mô tô 98H1 – 7827 là 265cm.

- Trên mặt đường giữa vị trí hai xe mô tô đổ có đám chất màu đen nhỏ giọt (theo chiều từ trung tâm thôn Nương đi thôn Bằng Công) giống dầu máy, kí hiệu số 2, kích thước (275x90)cm. Đầu số 2 cách mép đường chuẩn 100cm, cách trục sau xe mô tô 98H1 – 7827 là 100cm, cách trục trước xe mô tô 98H1 – 7827 là 265cm, điểm cuối vết số 2 là vị trí trục trước xe 98H1 – 7827. Đầu vết 2 cách vết 1 là 85cm.

- Trên mặt đường phía sau xe 98H1 – 7827 đổ có vết trượt xước mặt đường kí hiệu số 3, kích thước (110x01)cm dạng đứt đoạn. Đầu vết số 3 cách mép đường chuẩn 205cm, cách đầu vết số 2 là 117cm, cách trục sau xe 98H1 – 7827 là 90cm. Điểm cuối là vị trí tiếp xúc để chân sau bên phải của xe 98H1 – 7827 với mặt đường, cách mép đường chuẩn là 210cm.

- Phía dưới vườn trồng cam trên lề phải có đám chất màu đỏ giống máu, ký hiệu số 4, kích thước (50x30)cm, trên đám chất số 4 có 01 khẩu trang (loại dùng trong y tế). Tâm vết số 4 vào mép đường chuẩn 200cm, cách trục trước xe 98E1 – 451.93 là 303cm, cách trục sau xe 98E1 – 451.93 là 245cm.

- Dưới mương nước bên lề trái có một mũ bảo hiểm màu ghi xám, loại mũ có cầm bị rơi trên mặt nước.

- Thu giữ phương tiện tại hiện trường gồm: Xe mô tô biển số 98E1 – 451.93 và xe mô tô biển số 98H1 – 7827.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Tử thi là ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1954, trú tại thôn B, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Tử thi dài 1m60, thể trạng phát triển B thường

- Trang phục và các vật dụng mang theo: Mặc quần áo sơ mi dài tay màu trắng, mặc quần dài màu ghi, hai tay đeo tất màu nâu, hai chân đeo tất màu đen (Quần áo được người nhà thay mới sau chết).

- Tình trạng tử thi: Đang trong giai đoạn mềm lạnh.
- Các dấu vết tổn thương trên cơ thể:
 - + Vùng đầu được băng bằng gạc và bông y tế màu trắng, tháo băng thấy phù nề toàn bộ vùng đầu.
 - + Vùng thái dương đỉnh hai bên có vết mổ hình cung được khâu bằng 35 mũi chỉ, dài 35cm.
 - + Vùng đỉnh trái có đặt 01 ống dẫn lưu dịch. Kiểm tra thấy khuyết xương hộp sọ vùng thái dương – chẩm – đỉnh hai bên.
 - + Vùng trán trái có vết rách da được khâu bằng 05 mũi chỉ, dài 04cm.
 - + Vùng cung mày trái có vết rách da được khâu bằng 07 mũi chỉ dài 5,5cm.
- Bầm tím xung quanh hốc mắt hai bên.
 - + Vùng má trái có diện sây sát da đã đóng vảy kích thước (01x0,5)cm.
 - + Vùng cằm và má trái có diện sây sát da đã đóng vảy kích thước (9x3)cm.
 - + Hai lỗ mũi có ít dịch đục. Lỗ tai phải có máu chảy từ bên trong ra.
 - + Mặt mu xương đốt bàn ngón I tay trái có diện sây sát da đã đóng vảy kích thước (8,5x2)cm.
 - + Mặt gan ngón I tay trái có vết rách da được khâu 01 mũi chỉ dài 0,9cm.
 - + Mặt mu ngón II tay trái có vết rách da được khâu bằng 03 mũi chỉ dài 2,5cm.
 - + Mặt mu ngón V tay trái có vết rách da đã đóng vảy kích thước (2,8x1,5)cm.
 - + Mặt trước gò trái có diện sây sát da đã đóng vảy kích thước (7x4)cm, trên diện này có vết rách da đã được khâu bằng 04 mũi chỉ dài 5,5cm.
 - + Mặt mu bàn chân trái có vết sây sát da kích thước (1x0,5)cm.
 - + Mặt gan ngón I bàn chân trái có vết sây sát da bầm tím kích thước (3,5x3)cm.
 - + Mặt trước 1/3 giữa cẳng chân phải có vết sây sát da kích thước (7x2,5)cm.
 - + Mặt trước 1/3 dưới cánh tay trái có diện sây sát da đã đóng vảy kích thước (9x3)cm.
 - + Vùng chẩm có vết sây sát da đã đóng vảy kích thước (0,9x0,2)cm.
 - + Vùng thắt lưng trái có diện sây sát da kích thước (5x3)cm.
- + Kiểm tra phần xương sọ bị khuyết được gói trong 02 túi nilon màu trắng, 01 mảnh vải màu trắng và 01 phiếu gửi mô đề tên Nguyễn Văn H – 63 tuổi, thấy: Bị vỡ thành nhiều mảnh to nhỏ kích thước khác nhau.
- + Kiểm tra các cơ quan khác không phát hiện tổn thương.
- Không mổ tử thi (gia đình có đơn từ chối mổ tử thi).

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

1- Xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại xe Angel, màu nâu, biển số 98H1- 7827:

- + Bật rời gương chiếu hậu bên trái;
- + Bật rời đèn pha, xi nhan bên trái phía trước. Nút vỡ ốp nhựa phía dưới đèn pha, xi nhan trái phía trước.
- + Không có cần phía trước.
- + Đầu tay nắm phải có vết mài trượt cao su kích thước (3x3)cm;
- + Bật rời mặt nạ;
- + Biến dạng giỏ chứa đồ phía trước;
- + Nút vỡ cánh yếm bên trái trên diện (50x12)cm;
- + Càng trước cong gập theo chiều trước – sau, trái – phải, bánh trước ép sát đầu bô, tay lái không di chuyển được.
- + Gãy, vỡ, bật rời giảm xóc trước bên trái.
- + Nút vỡ moay ơ phía trước bên trái trên diện (10x6)cm;
- + Đứt rời dây phía trước và dây ga.
- + Lốp trước mất hơi;
- + Vành xe biến dạng theo chiều từ ngoài vào trong tại hai vị trí cách chân van lần lượt là 10cm và 80cm ngược chiều kim đồng hồ;
- + Cần số, để chân trước trái cong gập từ trước – sau;
- + ½ trên cánh yếm phải nút vỡ trên diện (30x9)cm;
- + Cần pH sau, để chân trước phải cong gập theo chiều trước – sau, ngoài – trong;
- + Đầu ngoài để chân trước phải có vết mài trượt cao su bám dính chất màu ghi, kích thước (4,5x4,5)cm.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống lái không kiểm tra được. Đèn, còi, xi nhan không hoạt động. Lốp trước hỏng, lốp sau đảm bảo. PH trước hỏng, pH sau còn hoạt động.

2- Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu xanh, biển số 98E1-451.93:

- + Gãy, bật rời mặt gương bên trái; cần gương bên trái cong theo chiều từ trước về sau;
- + Nút vỡ ốp nhựa phía dưới chân gương bên trái trên diện (9x3)cm, vỡ nhựa đèn xi nhan trái.
- + Nút vỡ ốp nhựa phía trên đèn pha trên diện (12x7,5)cm.
- + Nút vỡ đèn xi nhan phía trước phải trên diện (10x3)cm.
- + Mặt ngoài cánh yếm trái có vết trượt xước theo chiều trước – sau bám dính chất màu nâu đen trên diện (55x10)cm.
- + Mặt ngoài ốp nhựa giảm xóc phía trước bên trái có vết trượt xước bám dính chất màu nâu đen theo chiều trước – sau trên diện (9x5)cm.

+ Cạnh ngoài phía dưới giảm xóc trước bên trái và mặt ngoài ốc đầu trục bên trái bánh trước có vết mài trượt kim loại trên diện (9x4,5)cm.

+ Cạnh ngoài phía trước cụm phía trước có vết mài trượt kim loại kích thước (2x0,1)cm.

+ Mặt ngoài bên trái moay ơ bánh trước có vết trượt xước theo chiều trước – sau kích thước (6x2)cm.

+ Mặt ngoài phía trước lốc máy bên trái có vết hằn lõm, trượt xước kim loại theo chiều trước – sau trên diện (5,5x4)cm.

+ Cần số và đế chân trước trái cong vênh, biến dạng theo chiều trước – sau.

+ Bật rời đệm cao su đế chân trước bên trái.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống lái, đèn, còi, xi nhan, pH còn hoạt động. Hai lớp đảm bảo.

Ngày 13/11/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định trưng cầu giám định về nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn H. Tại bản Kết luận giám định số 2050/KL-PC54 ngày 29/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Văn H: Đa chấn thương không hồi phục; chấn thương sọ não nặng, chấn thương hàm mặt, chấn thương ngực kín do tai nạn giao thông.

Ngày 29/11/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra quyết định trưng cầu giám định về vị trí, chiều hướng va chạm, cơ chế hình thành dấu vết trên phương tiện trong vụ tai nạn giao thông đường bộ, tốc độ của phương tiện khi xảy ra tai nạn. Tại bản Kết luận số 1941/KL-PC45 ngày 12/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Dấu vết chùn cong, nứt vỡ, mài sát sơn, nhựa, kim loại ở cánh yếm trái, giảm xóc trước bên trái, may ơ bánh trước bên trái, vỏ máy bên trái, cần số và đế chân trước bên trái của xe mô tô 98E1- 451.93 được hình thành do va chạm với dấu vết chùn cong, nứt vỡ, mài sát sơn, nhựa, kim loại ở cánh yếm trái, giảm xóc trước bên trái, may ơ bánh trước bên trái, cần số và đế chân trước bên trái của xe mô tô 98H1- 827 là phù hợp.

- Quá trình xảy ra va chạm khi hai phương tiện ở tư thế đứng, ngược chiều là phù hợp.

- Dấu vết mài trượt mặt đường kí hiệu số 1 được hình thành do quá trình xe mô tô 98E1- 451.93 đổ nghiêng phải và văng rê trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

- Dấu vết cày xước mặt đường kí hiệu số 3 được hình thành do quá trình xe mô tô 98H1- 7827 đổ nghiêng phải và văng rê trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô 98H1- 7827 với xe mô tô 98E1- 451.93 trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết bám dính chất lỏng dạng dầu, kí hiệu số 2, thuộc phần đường bên phải theo hướng thôn Bằng Công – thôn Nương.

- Không đủ điều kiện để xác định tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn.

Ngày 25/12/2017 và 26/12/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe trong vụ tai nạn giao thông đối với cháu Nguyễn Duy Q và Hoàng Văn T nhưng đại diện của cháu Nguyễn Duy Q và Hoàng Văn T có đơn từ chối giám định thương tích.

Điều kiện của phương tiện và người điều khiển:

- Xe mô tô 98H1– 7827 có giấy đăng ký mang tên chủ xe Trần Văn T3 (bố vợ của bị can Hoàng Văn T), không có giấy bảo hiểm dân sự của xe, bị can Hoàng Văn T có giấy phép lái xe theo quy định.

- Xe mô tô 98E1– 451.93 có giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn H, xe có bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, ông Nguyễn Văn H có giấy phép lái xe theo quy định.

Ngày 26/12/2017 Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với thiệt hại của 02 xe mô tô sau tai nạn. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐ và số 25/KL-HĐ cùng ngày 27/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng tố tụng hình sự huyện Lục Ngạn kết luận : Xe mô tô biển số 98E1 – 451.93 xác định giá trị ở thời điểm thiệt hại 1.680.000 đồng; Xe mô tô biển số 98H1 - 7827 xác định giá trị ở thời điểm thiệt hại 2.460.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án Hoàng Văn T đã thỏa thuận và bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 100.000.000 đồng, anh Nguyễn Văn Huấn là người đại diện hợp pháp cho bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Văn T.

Đối với thiệt hại của xe mô tô biển số 98H1 – 7827 của ông Trần Văn T3 và thiệt hại xe mô tô 98E1- 451.93 của ông Nguyễn Văn H, ông Tiến và anh Huấn đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Ngày 07/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 98H1- 7827 cùng giấy đăng ký xe mô tô cho anh Trần Văn T3 là chủ sở hữu hợp pháp và xe mô tô biển số 98E1- 451.93 cùng giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, bằng lái xe của ông Nguyễn Văn H cho anh Nguyễn Văn H1 là người đại diện hợp pháp cho nạn nhân H.

Đối với giấy phép lái xe của Hoàng Văn T chuyển đến kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn để quản lý theo quy định của pháp luật.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã uống rượu bia, không làm chủ được phương tiện đi lẫn đường gây tai nạn dẫn đến hậu quả làm chết người, đã vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 - Luật Giao thông đường bộ:

“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

8. Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở.

Điều 9. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

Điều 17. Tránh xe đi ngược chiều

1. Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình”.

Tại bản cáo trạng số 46/KSĐT ngày 01/6/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2018/HSST ngày 18/07/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Ngoài ra bản án còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/7/2018 bị cáo Hoàng Văn T kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Hoàng Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không xin hưởng án treo với lý do: Từ trước cho đến khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án tiền sự, luôn chấp hành các chính sách, pháp luật của nhà nước, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bố mẹ mất sớm, nhà bị cáo có 5 anh em đã xây dựng gia đình, bị cáo có hai con còn nhỏ, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện phát triển kinh tế, xã

hội khó khăn. Việc phạm tội do bị cáo không mong muốn. Gia đình bị hại đã thông cảm và tha thứ cho bị cáo và đã có đơn đề nghị các cơ quan pháp luật không truy cứu bị cáo. Bản thân bị cáo đã khắc phục cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Bị cáo Hoàng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Trợ giúp viên pháp lý phát biểu luận cứ bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo Hoàng Văn T tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (hợp tác tốt với cơ quan có trách nhiệm), bị hại có một phần lỗi đội mũ bảo hiểm lại cài quai mũ không đúng, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, con nhỏ. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Hoàng Văn T đồng ý với lời bào chữa và không bổ sung tranh luận gì thêm.

Đôi đáp của đại diện VKS: Không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (hợp tác tốt với cơ quan có trách nhiệm), bị hại có một phần lỗi là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Kết thúc tranh luận các bên giữ nguyên quan điểm của mình.

Bị cáo Hoàng Văn T nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T đã được làm trong thời hạn kháng cáo và gửi đến Tòa án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 14 giờ chiều ngày 07/11/2017, Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô 98H1-7827 trong tình trạng có sử dụng rượu, bia (nồng độ cồn trong hơi thở của T là 0,521 miligam/lít khí thở) đi từ nhà ông B theo đường bê tông liên thôn về hướng thôn B, xã K, huyện L để về nhà. Khi T điều khiển xe mô tô đến đoạn đường thuộc địa phận thôn N, xã K, Huyện L, tỉnh Bắc Giang. Quá trình tham gia giao thông không tuân thủ các quy định của luật giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn với xe mô tô đi ngược chiều do ông Nguyễn Văn H điều khiển chở sau cháu Nguyễn Duy Q. Hậu quả ông H tử vong và gây thiệt hại về tài sản với tổng số tiền là 4.140.000 đồng

Như vậy hành vi của Hoàng Văn T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Văn T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Văn T thấy:

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ cho gia đình người bị hại, gia đình người bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và có đơn giảm hình phạt hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện hợp pháp cho người bị hại vẫn tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự là người dân tộc sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những đã trực tiếp tước đoạt tính mạng người khác mà còn gây mất trật tự an toàn công cộng tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông, tai nạn giao thông hiện nay là vấn đề bức xúc trong đời sống xã hội. Do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tòa cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- STP Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Bạch Đăng Thi